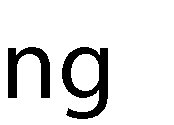
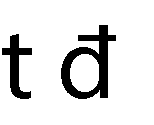
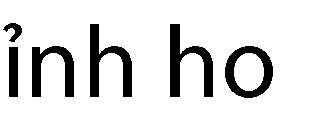
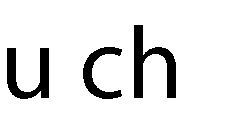
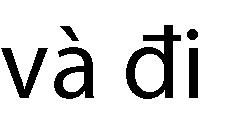
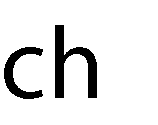
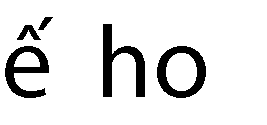
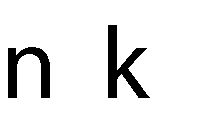
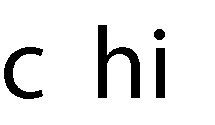
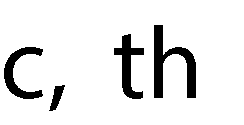
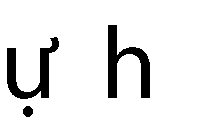
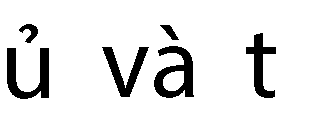
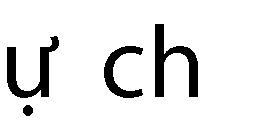
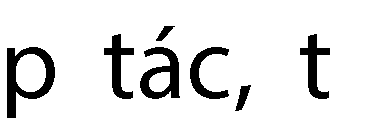
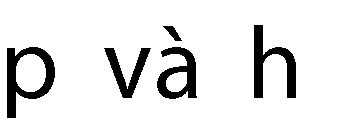
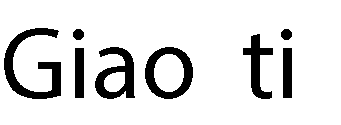
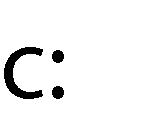
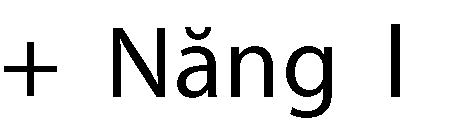
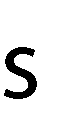
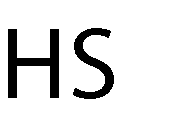
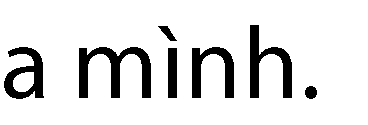
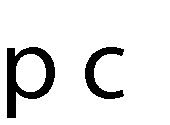
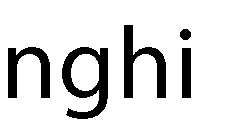
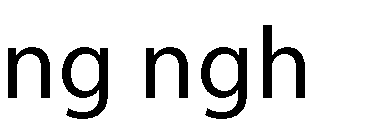
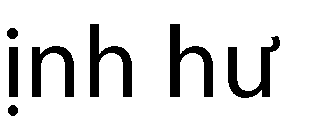
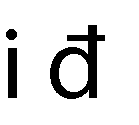
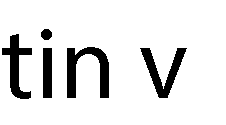
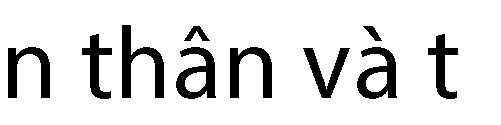
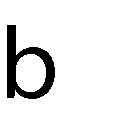
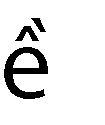
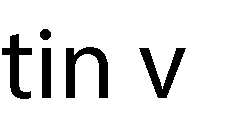
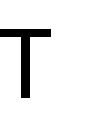
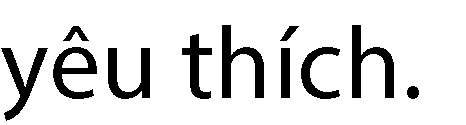
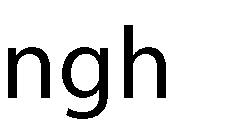
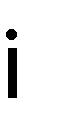
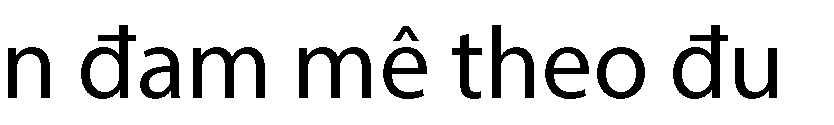
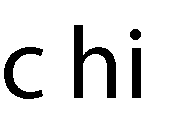
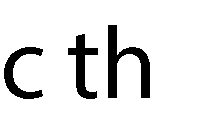
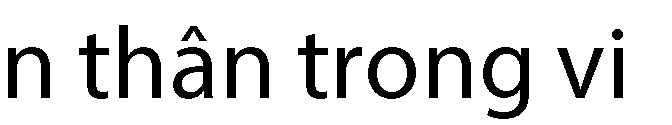
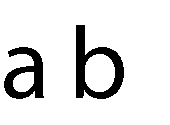
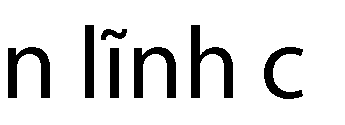
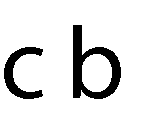
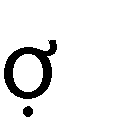
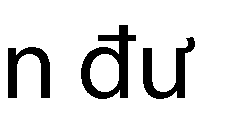
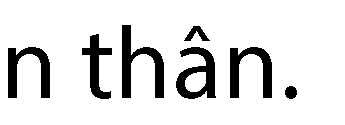
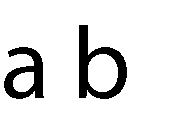
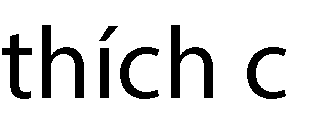
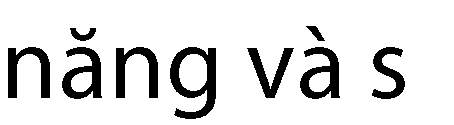
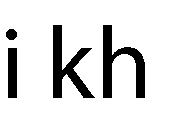
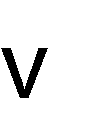
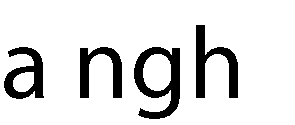
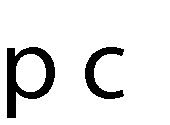
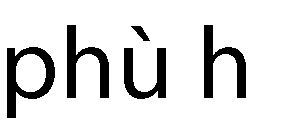
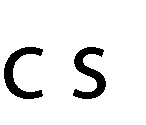
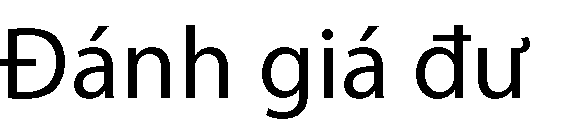
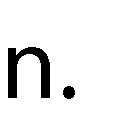
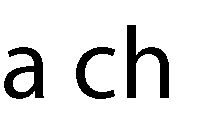
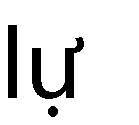
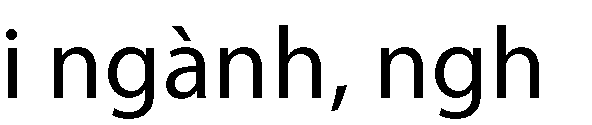
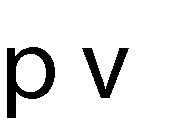
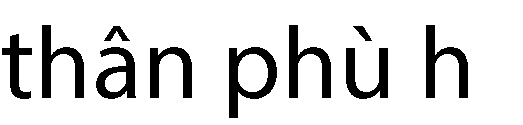
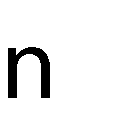
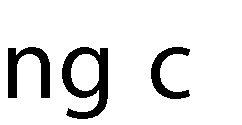
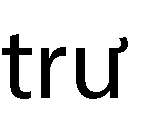
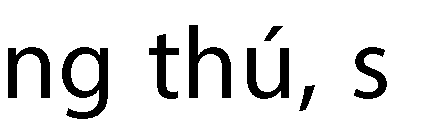
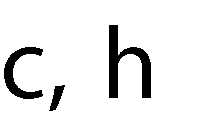
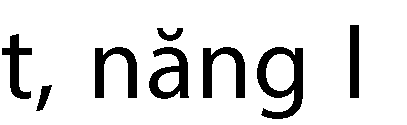
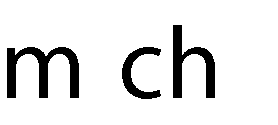
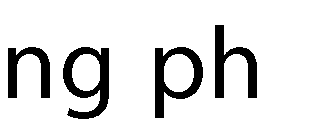
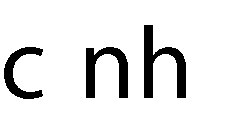
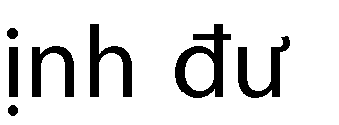
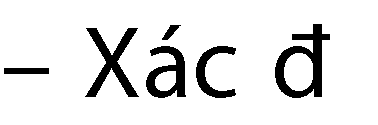
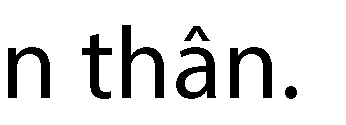
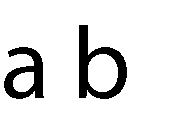
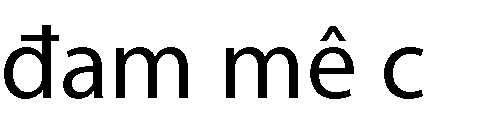
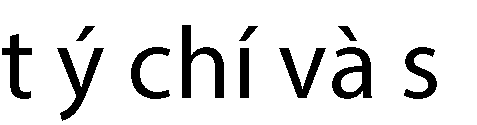
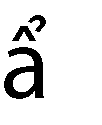
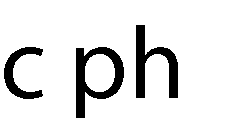
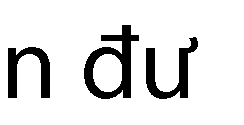
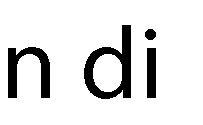
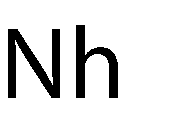
# CHỦ ĐỀ 2. THEO ĐUỔI ĐAM MÊ



|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Chủ đề** | **Cấu trúc** | **Hoạt động** |
|  | 10 |  | 1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm | Giới thiệu ý nghĩa, nội dung cơ bản; các phương thức và loại hình trải nghiệm; những nhiệm vụ HS cần thực hiện. |
| 4 | 11 | Chủ đề 2. Theo đuổi đam mê | 2. Thực hành – Trải nghiệm |  |
|  | Khám phá sự đam mê của bản thân. |
|  |  | Nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân. |
|  | 12 |  | Hoạt động chủ đề quy mô lớp | Xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường phù hợp với ngành, nghề lựa chọn. |
| 5 | 13 |  |  | Thể hiện bản lĩnh trong việc theo đuổi đam mê với nghề yêu thích. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Chủ đề** | **Cấu trúc** | **Hoạt động** |
|  | 14 |  |  | Rèn luyện sự tự tin về bản thân. |
| 15 | Thể hiện sự tự tin trong định hướng nghề nghiệp của bản thân. |
| 6 | 16 | Sinh hoạt quy mô lớp | Thực hiện kế hoạch rèn luyện theo đuổi đam mê của bản thân. |
| 17 | Sinh hoạt  quy mô trường | Toạ đàm “Theo đuổi đam mê”. |
| 18 | 3. Báo cáo/  thảo luận/đánh giá | Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |



## Giới thiệu nội dung



* + GV giới thiệu ý nghĩa của chủ đề.
  + GV tổ chức cho HS khám phá sự đam mê của bản thân, nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân; xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường phù hợp với ngành, nghề lựa chọn; thể hiện bản lĩnh trong việc theo đuổi đam mê với nghề yêu thích; rèn luyện sự tự tin về bản thân và trong định hướng nghề nghiệp của bản thân; thực hiện kế hoạch rèn luyện theo đam mê của bản thân.

## Trao đổi về phương pháp và hình thức tổ chức trải nghiệm

* + ***Hoạt động quy mô lớp, nhóm:*** Thực hành xác định phẩm chất, năng lực, sở trường phù hợp với ngành, nghề lựa chọn và đánh giá sự phù hợp của nghề với khả năng và sở thích; xác định những biểu hiện và đóng vai thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích; rèn luyện sự tự tin và thể hiện sự tự tin trong định hướng nghề nghiệp của bản thân; lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường để theo đuổi đam mê *(dựa theo các hoạt động được thiết kế trong SGK từ nhiệm vụ 1 đến nhiệm vụ 6).*
  + ***Hoạt động tự rèn luyện theo quy mô nhóm, cá nhân:*** Vận dụng các biện pháp được trang bị vào thực hiện các nhiệm vụ rèn luyện trong các không gian ngoài lớp học; những nhiệm vụ của chủ đề được giao về nhà theo cá nhân hoặc nhóm (*nhiệm vụ 7 – SGK*).
  + ***Sinh hoạt theo quy mô lớp:*** Thực hành củng cố những biểu hiện của sự đam mê, ý chí, thể hiện bản lĩnh, sự tự tin về bản thân. Lựa chọn một số nội dung mà HS của lớp cần rèn luyện thêm để tổ chức hoạt động, giúp tất cả HS đạt được mục tiêu.
  + ***Sinh hoạt theo quy mô trường:*** Toạ đàm “Theo đuổi đam mê”.

## Kết quả/sản phẩm

* + Nêu được các nội dung được trải nghiệm trong chủ đề để đạt được yêu cầu cần đạt.
  + Xác định được các hoạt động và loại hình mà cá nhân tham gia rèn luyện bản thân về nhận diện phẩm chất ý chí, sự đam mê; xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường; thể hiện bản lĩnh, sự tự tin về bản thân và tự tin với định hướng nghề nghiệp.



|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Luyện tập**  **Hoạt động 1. Khám phá sự đam mê của bản thân**   1. Xác định những biểu hiện của sự đam mê. 2. Chia sẻ những biểu hiện thể hiện sự đam mê của em.   **Hoạt động 2. Nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân**   1. Chỉ ra một số biểu hiện của ý chí. 2. Mô tả một số việc làm thể hiện ý chí của em. 3. Chia sẻ những biểu hiện của phẩm chất ý chí trong thực hiện đam mê với nghề yêu thích. | * Hỏi đáp nhanh về những biểu hiện của sự đam mê. * Viết vào phiếu cá nhân về những biểu hiện của sự đam mê của bản thân. * Chia sẻ trước lớp. * Hỏi đáp nhanh về một số biểu hiện của ý chí (tham khảo SGV). * Chia sẻ trong nhóm về một số việc làm thể hiện ý chí của bản thân. * Chia sẻ theo nhóm về biểu hiện của phẩm chất ý chí trong thực hiện đam mê với nghề yêu thích. |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Hoạt động 3. Xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường phù hợp với ngành, nghề lựa chọn**   1. Thảo luận về một số cơ sở xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường của em liên quan đến ngành, nghề lựa chọn. 2. Xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường phù hợp với ngành, nghề lựa chọn. 3. Đánh giá sự phù hợp của nghề với khả năng và sở thích của em.   **Hoạt động 4. Thể hiện bản lĩnh trong việc theo đuổi đam mê với nghề yêu thích**   1. Xác định những biểu hiện của bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích. | * Thảo luận theo nhóm và trình bày trên giấy A3 về một số cơ sở xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường liên quan đến ngành, nghề lựa chọn. * Các nhóm chia sẻ trước lớp về bản tổng hợp của nhóm. * Chia sẻ theo nhóm về nghề mong muốn và lập bảng xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường của bản thân. * GV giới thiệu thêm cho HS một số cách trắc nghiệm nghề nghiệp để HS có thể làm và so sánh kết quả trắc nghiệm với nghề lựa chọn. * GV lưu ý HS so sánh ý kiến nhận xét từ thầy cô, chuyên gia, kết quả đánh giá từ trắc nghiệm định hướng nghề nghiệp với nghề mong muốn của HS để xem xét sự phù hợp. * HS chia sẻ theo nhóm về bảng kết quả đánh giá sự phù hợp của nghề với khả năng và sở thích của bản thân. * Thảo luận nhóm để xác định những biểu hiện của bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích. * GV bổ sung thêm một số biểu hiện của bản lĩnh theo đuổi đam mê với   nghề yêu thích. |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| 2. Đóng vai thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích trong các tình huống.  **Hoạt động 5. Rèn luyện sự tự tin về bản thân**   1. Xác định những biểu hiện của sự tự tin về bản thân. 2. Đề xuất các cách rèn luyện sự tự tin trong những trường hợp cụ thể. 3. Thực hiện các cách rèn luyện sự tự tin về bản thân và chia sẻ cảm nghĩ của em.   **Hoạt động 6. Thể hiện sự tự tin trong định hướng nghề nghiệp của bản thân**   1. Thể hiện sự tự tin khi chia sẻ về định hướng nghề nghiệp. 2. Chia sẻ về những việc cần làm tiếp theo để em tự tin hơn trong định hướng nghề nghiệp của bản thân. | * Thảo luận nhóm về cách thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích ở 3 tình huống trong SGK. * Đóng vai đưa ra cách thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích. * Phỏng vấn nhanh những biểu hiện của sự tự tin về bản thân. * GV bổ sung thêm một số biểu hiện của sự tự tin. * Thảo luận theo nhóm về các cách rèn luyện sự tự tin ở các trường hợp trong SGK (tham khảo SGV). * GV lưu ý HS rèn luyện sự tự tin. * Chia sẻ trong nhóm về cách rèn luyện sự tự tin của bản thân và cảm nghĩ khi mình rèn luyện được sự tự tin. * GV sử dụng kĩ thuật tia chớp cho HS thảo luận theo nhóm về một số cách thể hiện sự tự tin khi chia sẻ về định hướng nghề nghiệp (tham khảo SGV). * Trình bày định hướng nghề nghiệp của bản thân dựa trên hứng thú, sở trường, phẩm chất, năng lực của bản thân. * Chia sẻ trong nhóm về những việc cần làm để tự tin hơn trong định hướng nghề nghiệp. * HS chia sẻ trước lớp. |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Vận dụng**  **Hoạt động 7. Thực hiện kế hoạch rèn luyện theo đuổi đam mê của bản thân**   1. Lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường để theo đuổi đam mê. 2. Thực hiện kế hoạch và chia sẻ kết quả rèn luyện để theo đuổi đam mê. | * Chia sẻ theo nhóm về những kế hoạch rèn luyện. * GV góp ý thêm cho HS về cách thức rèn luyện nếu có điểm nào chưa phù hợp. * Chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch rèn luyện và kết quả rèn luyện đã thực hiện. Chia sẻ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch. * GV mời một số HS lên chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch, kết quả rèn luyện. * Các nhóm báo cáo về những thuận lợi, khó khăn của các thành viên trong nhóm khi thực hiện kế hoạch rèn luyện. |

## Kết quả/ sản phẩm Luyện tập

* + Mô tả được biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê, bản lĩnh theo đuổi đam mê,

sự tự tin.

* + Xác định được những phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường của bản thân phù hợp với ngành, nghề lựa chọn.
  + Thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường để theo đuổi đam mê.

## Vận dụng

* + Thể hiện sự tự tin về bản thân và tự tin trong định hướng nghề nghiệp.



|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Luyện tập củng cố và mở rộng**  **Thảo luận về một số cơ sở xác định phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường liên quan đến ngành, nghề lựa chọn.**   * Kết quả học tập và khả năng tham gia các hoạt động. * Đánh giá, nhận xét của chuyên gia, thầy cô, bạn bè và người thân. * Kết quả đánh giá bằng định hướng nghề nghiệp.   **Rèn luyện sự tự tin về bản thân và tự tin trong định hướng nghề nghiệp**   * Mô tả một số biểu hiện của sự tự tin về bản thân. * Mô tả một số biểu hiện của sự tự tin khi chia sẻ về định hướng nghề nghiệp. * Thực hành những hành vi được mô tả.   **Thực hiện kế hoạch rèn luyện theo đuổi đam mê của bản thân**   * Lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường để theo đuổi đam mê. * Thực hiện kế hoạch rèn luyện. * Chia sẻ kết quả rèn luyện.   **Vận dụng**  Tiếp tục rèn luyện phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường để theo đuổi đam mê. | * Thảo luận theo nhóm. * Giới thiệu thêm cho HS một số cách trắc nghiệm nghề nghiệp. * Chỉ ra những biểu hiện của sự tự tin. * Thảo luận theo nhóm về các cách rèn luyện sự tự tin trong các trường hợp. * Chia sẻ theo nhóm. * HS lập và chia sẻ theo nhóm về kế hoạch rèn luyện. * Chia sẻ theo nhóm về kết quả rèn luyện, những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện kế hoạch. * Căn dặn HS thường xuyên vận dụng những điều học được vào cuộc sống. |

## Kết quả/ sản phẩm

**Luyện tập củng cố và mở rộng**

* + Rèn luyện được sự tự tin về bản thân và tự tin trong định hướng nghề nghiệp.
  + Biết cách rèn luyện phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường để theo đuổi đam mê.

## Vận dụng

* + Khám phá đam mê của bản thân và rèn luyện bản thân để theo đuổi đam mê.



|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Luyện tập mở rộng** |  |
| **Toạ đàm “Theo đuổi đam mê”** |  |
| Với 3 nội dung tập trung cho từng khối lớp: |  |
| – Lớp 10: |  |
| + Chuẩn bị chương trình văn nghệ.  + Câu hỏi giao lưu. | – HS các khối lớp được giao nhiệm vụ và chuẩn bị trước kịch bản. |
| – Lớp 11: |  |
| + Xây dựng kịch bản và quay video tiểu phẩm, trình chiếu video tiểu phẩm “Nghề  em đam mê”. | – Người dẫn chương trình (MC) giới thiệu diễn giả và nói về ý nghĩa của niềm đam mê. |
| – Lớp 12: | – HS trình diễn các nội dung của các khối lớp. |
| + Xây dựng kịch bản giao lưu cùng diễn giả về việc nuôi dưỡng đam mê. | – MC thực hiện phần câu hỏi giao lưu với HS toàn trường. |
| + Câu hỏi giao lưu. |  |
| **Vận dụng** |  |
| – HS thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định trong quá trình tham gia buổi hoạt động tập thể toàn trường. | MC phỏng vấn nhanh HS toàn trường về cảm xúc cá nhân khi tham gia toạ đàm. |
| – Tham gia tích cực trong quá trình tham gia toạ đàm. |  |

## Kết quả/ sản phẩm Luyện tập và mở rộng

* + Khối lớp 10: Thể hiện được sự tự tin thông qua việc biểu diễn văn nghệ và sự lựa chọn tiết mục biểu diễn.
  + Khối lớp 11: Thể hiện được sự tự tin với định hướng nghề nghiệp thông qua kịch bản xây dựng và hành vi mà HS đóng vai trong tiểu phẩm “Nghề em đam mê”.
  + Khối lớp 12: Thể hiện được sự tự tin, bản lĩnh thông qua việc xây dựng kịch bản giao lưu cùng diễn giả; thể hiện được quan điểm, sự sâu sắc của tư duy và cảm xúc của thanh niên hiện nay.

## Vận dụng

* + Tự tin về bản thân và tự tin với định hướng nghề nghiệp của mình; đánh giá được sự phù hợp của nghề với khả năng và sở thích của bản thân.



|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Báo cáo**   * Chia sẻ những điều mỗi cá nhân đạt được sau tất cả các hoạt động khác nhau liên quan đến chủ đề.   **Đánh giá**  **Hoạt động 8. Cho bạn, cho tôi**   * Gọi tên đặc điểm cá nhân yêu thích của bạn. * Mong bạn thay đổi điều gì?   **Hoạt động 9. Khảo sát cuối chủ đề**   * Chia sẻ thuận lợi và khó khăn. * Tổng kết số liệu khảo sát.   **Hoạt động 10. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**   * Tiếp tục rèn luyện thói quen. * Chuẩn bị chủ đề mới. | * HS chia sẻ trong nhóm và trước lớp. * GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng theo nhóm. * GV khảo sát nhanh trên lớp bằng phiếu hoặc giơ tay. * HS trao đổi và chia sẻ trước lớp. |

## Kết quả/sản phẩm

* + Bảng tự đánh giá kết quả rèn luyện trong SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12.
  + Viết lời nhận xét của bạn về bản thân vào SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12.
  + Viết nhận xét của GV về cá nhân hoặc nhóm, tập thể lớp vào SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12.
  + Hướng tiếp theo trong rèn luyện.